

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Đề án đầu tư bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021 - 2025

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Di sản văn hóa số 28/2001/QH10 ngày 29 tháng 6 năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa;

Căn cứ Quyết định số 1230/QĐ-TTg ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Chương trình Bảo tồn và phát huy bền vững giá trị di sản văn hóa Việt Nam, giai đoạn 2021 - 2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở, Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Phê duyệt Đề án đầu tư bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử văn hóa trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021 - 2025, với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Quan điểm

Huy động, sử dụng hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm các nguồn lực nhằm bảo đảm giữ gìn tối đa các yếu tố cấu thành và tái hiện các đặc trưng của di tích lịch sử - văn hóa. Xác định nguyên tắc và giải pháp cơ bản đối với việc bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích; lập danh mục các di tích cần bảo quản, tu bổ, phục hồi và mức độ bảo quản, phục hồi.

Xây dựng lộ trình đầu tư bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn tỉnh Kon Tum phù hợp với điều kiện thực tế trong từng giai đoạn, gắn với bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống dân tộc. Đầu tư bài bản trên cơ sở quy hoạch, kế hoạch phát triển một cách đồng bộ và nguồn lực thực thi phù hợp; đồng thời giáo dục truyền thống, quảng bá về hình ảnh, vùng đất, con người địa phương, thu hút đông đảo du khách tham quan, nghiên cứu, tạo điều kiện thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống văn hóa tinh thần trong các tầng lớp Nhân dân.

2. Mục tiêu tổng quát

Thực hiện Đề án đầu tư bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn tỉnh Kon Tum nhằm hướng đến việc xây dựng các di tích trở thành các điểm du lịch văn hóa, góp phần bảo tồn và phát huy giá trị di tích, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng xuống cấp của hệ thống di tích và nguy cơ mất giá trị nguyên gốc của di sản văn hóa vật thể. Quan tâm đầu tư các di tích có giá trị tiềm năng, nhất là các di tích lịch sử, thắng cảnh gắn với du lịch hấp dẫn, thu hút khách tham quan, nhằm phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, góp phần xây dựng phát triển đất nước ngày càng giàu đẹp, văn minh, hiện đại.

3. Mục tiêu cụ thể giai đoạn 2021-2025

- Lập dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi để phát huy giá trị di tích, thu hút khách tham quan, du lịch của tỉnh đạt 2,5 triệu lượt người vào năm 2025⁽¹⁾.

- Đầu tư tôn tạo các hạng mục công trình cho **01** di tích cấp quốc gia đặc biệt, **04** di tích cấp quốc gia và **19** di tích cấp tỉnh bằng nguồn vốn từ ngân sách Nhà nước và huy động xã hội hóa (*có danh sách di tích kèm theo*).

4. Phạm vi, thời gian và đối tượng của Đề án

a) Phạm vi thực hiện: Thực hiện công tác đầu tư bảo quản, tu bổ phục hồi di tích lịch sử văn hóa trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

b) Thời gian thực hiện: Từ năm 2021 đến năm 2025.

c) Đối tượng của Đề án: Các di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh đã được xếp hạng cấp tỉnh; cấp quốc gia và cấp quốc gia đặc biệt.

5. Nhiệm vụ và giải pháp

a) Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền, sự phối hợp tích cực của cơ quan quản lý nhà nước với các ngành, tổ chức chính trị - xã hội, các doanh nghiệp trong việc đầu tư tu bổ, chống xuống cấp di tích.

b) Đẩy mạnh tuyên truyền sâu rộng Luật Di sản văn hóa, Nghị định, Thông tư và các văn bản liên quan đến công tác quản lý, bảo vệ, phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa cho Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

c) Khuyến khích sử dụng những phương tiện, kỹ thuật truyền thống để thực hiện tu bổ, chống xuống cấp di tích nhằm giữ gìn tối đa những yếu tố nguyên gốc, bản sắc, đặc trưng riêng của từng di tích. Mục đích cao nhất của việc đầu tư tu bổ di tích là bảo vệ và nâng tầm các giá trị nổi bật của di tích.

d) Tập trung huy động các nguồn lực để đầu tư bảo quản, tu bổ di tích. Phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương để bố trí nguồn vốn đầu tư các di tích, nhất là những di tích trọng điểm có giá trị đặc biệt cần có sự đầu tư lớn. Ngân sách tỉnh và huyện đảm bảo cân đối, phân bổ hằng năm theo tỷ lệ chi ngân sách hợp lý trong tổng chi ngân sách địa phương cho công tác đầu tư bảo quản, tu bổ di

⁽¹⁾ Theo Quyết định số 294/QĐ-UBND ngày 15 tháng 4 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành chương trình hành động thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025 tỉnh Kon Tum.

tích. Thực hiện tốt phương châm xã hội hóa để huy động các nguồn lực từ các doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế - xã hội và các tổ chức, cá nhân, góp phần vào việc đầu tư và bảo vệ di tích.

đ) Kiện toàn bộ máy làm công tác quản lý di tích từ tỉnh đến cơ sở. Chú trọng công tác bồi dưỡng, nâng cao trình độ cán bộ quản lý, cán bộ chuyên môn làm công tác bảo tồn và phát huy giá trị các di tích lịch sử - văn hóa. Thường xuyên mở các lớp tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ văn hóa cơ sở về lĩnh vực bảo tồn và phát huy di sản văn hóa.

e) Tăng cường kiểm tra, giám sát về công tác quản lý, đầu tư tu bổ di tích. Kịp thời động viên, khen thưởng các đơn vị, tập thể, cá nhân, doanh nghiệp thực hiện tốt công tác bảo quản, đầu tư tu bổ di tích.

6. Kinh phí thực hiện: Tổng kinh phí thực hiện: 175,3 tỷ đồng (*một trăm bảy mươi lăm tỷ ba trăm triệu đồng*); trong đó:

- Nguồn vốn ngân sách Trung ương: 99,3 tỷ đồng.
- Nguồn vốn ngân sách tỉnh (*vốn đầu tư công*): 57,6 tỷ đồng.
- Nguồn ngân sách các huyện, thành phố: 13,8 tỷ đồng (*vốn sự nghiệp: 7,2 tỷ đồng; vốn đầu tư công: 6,6 tỷ đồng*).
- Nguồn xã hội hoá: 4,6 tỷ đồng.

Phân cấp ngân sách tỉnh/huyện bố trí vốn triển khai dự án phù hợp theo khả năng cân đối nguồn lực của địa phương, đơn vị (chủ đầu tư) sắp xếp danh mục dự án theo thứ tự ưu tiên để triển khai thực hiện.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành có liên quan và các địa phương triển khai thực hiện Đề án đảm bảo tiến độ, lộ trình đề ra.
- Theo dõi, kiểm tra thực hiện Đề án; báo cáo kết quả thực hiện Đề án cho Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Phối hợp Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối, bố trí nguồn vốn đầu tư phát triển để triển khai thực hiện Đề án theo quy định của pháp luật về đầu tư công và phù hợp với khả năng ngân sách của tỉnh.

3. Sở Tài chính: Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí sự nghiệp thực hiện Đề án theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương hàng năm theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

4. Sở Xây dựng: Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, cơ quan, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố kiểm tra, quản lý

công tác bảo tồn, tôn tạo các di tích lịch sử - văn hóa đúng quy định của Luật Di sản văn hóa, Pháp luật về xây dựng và các quy định pháp luật liên quan.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo: Chủ trì, phối hợp với Tỉnh đoàn, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các địa phương triển khai các hoạt động tại các di tích nhằm giáo dục truyền thống đấu tranh cách mạng cho thế hệ trẻ.

6. Sở Tài nguyên và Môi trường: Trên cơ sở đề nghị của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố về đăng ký nhu cầu sử dụng đất vào quy hoạch kế hoạch sử dụng đất thực hiện các dự án du lịch văn hóa; chủ trì phối hợp các Sở, ban ngành có liên quan thẩm định và trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Quy hoạch kế hoạch sử dụng đất đảm bảo công tác thu hồi, bồi thường, hỗ trợ tái định cư, giao đất cho thuê đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thực hiện dự án du lịch văn hóa theo quy định hiện hành.

7. Sở Nội vụ: Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức làm công tác quản lý di sản văn hóa từ tỉnh đến cơ sở để quản lý, bảo tồn, khai thác phát huy hiệu quả công tác đầu tư, bảo quản di tích.

8. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Căn cứ Đề án được phê duyệt, tình hình xuống cấp của di tích và điều kiện thực tế của địa phương, hàng năm bố trí cân đối ngân sách của địa phương (cấp huyện) kết hợp các nguồn hợp pháp khác chủ động đề xuất chủ trương đầu tư, tổ chức lập Dự án đầu tư bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích đối với các di tích xếp hạng trên địa bàn theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các đơn vị có liên quan rà soát bố trí quỹ đất để đưa vào quy hoạch kế hoạch sử dụng đất, báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, làm cơ sở để giới thiệu vị trí đất, thực hiện việc thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ tái định cư theo thẩm quyền được quy định của pháp luật hiện hành.

- Thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với hệ thống di tích trên địa bàn; tuyên truyền sâu rộng chính sách, pháp luật của Nhà nước về bảo vệ, phát huy giá trị di tích.

- Có trách nhiệm tham gia xây dựng, quản lý việc thực hiện các dự án đầu tư bảo quản, tu bổ, phục hồi các di tích lịch sử văn hóa trên địa bàn quản lý.

- Xây dựng kế hoạch triển khai đề án đầu tư bảo quản tu bổ, phục hồi các di tích lịch sử văn hóa trên địa bàn; Báo cáo hàng năm, sơ kết, tổng kết đánh giá tình hình thực hiện về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổng hợp.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh: Tăng cường công tác tuyên truyền cho đoàn viên, hội viên và Nhân dân về quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp trong việc nâng cao ý thức, trách nhiệm của cộng đồng về bảo vệ và phát huy hiệu quả các di tích trên địa bàn tỉnh.

Điều 3: Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các tổ chức đoàn thể CT-XH tỉnh;
- CVP, PCVP UBND tỉnh_{KGVS};
- Lưu: VT, CTTĐT tỉnh, KGVX.THT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

TRƯỞNG CHỖ CHỦ TỊCH



Y Ngọc

DANH SÁCH DI TÍCH

Dự kiến đầu tư bảo quản, tu bổ, phục hồi giai đoạn 2021 - 2025
(Kèm theo Quyết định số: 1074 /QĐ-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

1. Di tích xếp hạng cấp Quốc gia đặc biệt:

STT	Tên di tích	Loại hình di tích	Đơn vị được phân công quản lý	Năm xếp hạng di tích
1	Di tích lịch sử Địa điểm Chiến thắng Đăk Tô - Tân Cảnh (Huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum)	Di tích lịch sử	UBND huyện Đăk Tô (phân công Trung tâm Văn hóa, Thể thao, Du lịch và Truyền thông huyện)	Quyết định số 2499/QĐ-TTg ngày 22/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ

2. Di tích cấp quốc gia:

STT	Tên di tích	Loại hình di tích	Đơn vị được phân công quản lý	Năm xếp hạng di tích
1	Di tích lịch sử Nhà Ngục Kon Tum (Phường Quyết Thắng, Thành phố Kon Tum)	Di tích lịch sử	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Phân công Bảo tàng - Thư viện tỉnh)	Quyết định số 1288/QĐ-VHTT 16/11/1988
2	Di tích lịch sử Ngục Đăk Glei (Xã Đăk Choong, huyện Đăk Glei)	Di tích lịch sử cách mạng	UBND huyện Đăk Glei (phân công Trung tâm Văn hóa, Thể thao, Du lịch và Truyền thông huyện Đăk Glei)	Quyết định số 2307/QĐ-VHTT 30/12/1991
3	Di tích lịch sử địa điểm Chiến thắng Plei Kần (Thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi)	Di tích lịch sử	UBND huyện Ngọc Hồi (phân công Phòng Văn hóa thông tin và UBND xã Đăk Xú)	Quyết định số 06/QĐ-BVH 13/4/2000
4	Di tích Lịch sử và Danh thắng Măng Đen (Thị trấn Măng Đen, huyện Kon Plông)	Di tích lịch sử - danh thắng	UBND huyện Kon Plông (phân công Trung tâm Văn hóa, Thể thao, Du lịch và Truyền thông huyện)	Quyết định số 06/QĐ-VHTT 13/4/2000

3. Di tích xếp hạng cấp tỉnh:

STT	Tên di tích	Loại hình di tích	Địa điểm	Năm xếp hạng di tích (quyết định)
1	Di tích lịch sử cách mạng Căn cứ Tỉnh ủy Kon Tum (Xã Măng Ri, huyện Tu Mơ Rông)	Di tích lịch sử cách mạng	UBND huyện Tu Mơ Rông	Quyết định số 761/QĐ-UBND ngày 02/8/2007
2	Di tích lịch sử Khu chứng tích Kon H'ring (Xã Diên Bình, huyện Đăk Tô)	Di tích lịch sử cách mạng	UBND huyện Đăk Tô (phân công UBND xã Diên Bình)	Quyết định số 336/QĐ-UBND ngày 17/6/2002

3	Di tích lịch sử cách mạng: Điểm Cao 601 (<i>Xã Đăk La, huyện Đăk Hà</i>)	Di tích lịch sử cách mạng	UBND huyện Đăk Hà	Quyết định số 756/QĐ-UBND ngày 21/7/2003
4	Di tích lịch sử cách mạng: Căn cứ Kháng chiến Đăk Ui (<i>Xã Đăk Ui, huyện Đăk Hà</i>)	Di tích lịch sử cách mạng	UBND huyện Đăk Hà	Quyết định số 60/QĐ-UBND ngày 24/01/2005
5	Di tích lịch sử cách mạng: Chiến thắng Măng Bút. (<i>Xã Măng Bút, huyện Kon Plông</i>)	Di tích lịch sử cách mạng	UBND huyện Kon Plông (<i>Phân công UBND xã Măng Bút</i>)	Quyết định số 23/QĐ-UBND ngày 20/6/2006
6	Di tích lịch sử cách mạng: Chiến thắng Đăk Pét (<i>Thị trấn Đăk Glei, huyện Đăk Glei</i>)	Di tích lịch sử cách mạng	UBND huyện Đăk Glei (<i>phân công Phòng Văn hóa thông tin</i>)	Quyết định số 23/QĐ-UBND ngày 20/6/2006
7	Di tích lịch sử - văn hoá Đình Trung Lương (<i>Phường Quyết Thắng, Thành phố Kon Tum</i>)	Di tích lịch sử văn hóa	UBND thành phố Kon Tum	Quyết định số 771/QĐ-UBND ngày 03/8/2007
8	Di tích lịch sử - văn hoá Đình Võ Lâm (<i>Phường Quyết Thắng, Thành phố Kon Tum</i>)	Di tích lịch sử văn hóa	UBND thành phố Kon Tum	Quyết định số 770/QĐ-UBND ngày 03/8/2007
9	Di tích lịch sử - văn hoá Chùa Tổ Đình Bắc Ái (<i>Phường Quyết Thắng, Thành phố Kon Tum</i>)	Di tích lịch sử văn hóa	UBND thành phố Kon Tum	Quyết định số 11/QĐ-CTUB ngày 08/01/2009
10	Di tích lịch sử cách mạng: Căn cứ Huyện Ủy H16 (<i>Xã Đăk Côi, huyện Kon Rẫy</i>)	Di tích lịch sử cách mạng	UBND huyện Kon Rẫy	Quyết định số 199/QĐ-UBND ngày 01/6/2009
11	Di tích lịch sử cách mạng: Chiến Thắng Đồn Kon Braih (<i>Xã Đăk Ruông, huyện Kon Rẫy</i>)	Di tích lịch sử cách mạng	UBND huyện Kon Rẫy	QĐ số 198/QĐ-UBND ngày 01/6/2009
12	Di tích lịch sử cách mạng: Chiến Thắng Đăk Seang (<i>Xã Đăk Dục, huyện Ngọc Hồi</i>)	Di tích lịch sử cách mạng	UBND huyện Ngọc Hồi (<i>phân công Phòng văn hóa thông tin và UBND xã Đăk Dục</i>)	Quyết định số 1320/QĐ-UBND ngày 07/12/2011
13	Di tích lịch sử văn hóa Chùa Trung Khánh (<i>Đường Trần Hưng Đạo, Phường Quyết Thắng, Thành phố Kon Tum</i>)	Di tích lịch sử văn hóa	UBND thành phố Kon Tum	Quyết định số 290/QĐ-UBND ngày 24/4/2013
14	Di tích căn cứ Trung Tín (<i>Phường Ngô Mây, Thành phố Kon Tum</i>)	Di tích lịch sử cách mạng	UBND thành phố Kon Tum	Quyết định số 291/QĐ-UBND ngày 24/4/2013
15	Di tích lịch sử điểm cao 995-Chư Tan Kra (<i>Xã Ia Siêr, huyện Sa Thầy</i>)	Di tích lịch sử cách mạng	UBND huyện Sa Thầy	Quyết định số 495/QĐ-UBND ngày 10/7/2013

16	Di tích lịch sử Làng kháng chiến Xốp Dùi (Làng Xốp Dùi, xã Xốp, huyện Đăk Glei)	Di tích lịch sử cách mạng	UBND huyện Đăk Glei (<i>phân công Phòng Văn hóa Thông tin</i>)	Quyết định số 487/QĐ-UBND 20/8/2015
17	Di tích lịch sử Chiến thắng Kleng (Thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy)	Di tích lịch sử cách mạng	UBND huyện Sa Thầy	Quyết định số 488/QĐ-UBND 20/8/2015
18	Di tích lịch sử Phân xưởng luyện gang C13 - Quân giới Khu 5 (Xã Đăk Kôi, huyện Kon Rẫy)	Di tích lịch sử cách mạng	UBND huyện Kon Rẫy	Quyết định số 368/QĐ-UBND ngày 11/7/2017
19	Di tích lịch sử Căn cứ Huyện ủy H29 (xã Ngọc Tem, huyện Kon Plông)	Di tích lịch sử cách mạng	UBND huyện Kon Plông (<i>phân công UBND xã Ngọc Tem</i>)	Quyết định số 795/QĐ-UBND ngày 28/10/2019